Tập đọc: ÔN TẬP

I.Mục tiêu :

- Đọc trôi chảy các bài tập đọc đã học.

- Trả lời được các câu hỏi trong bài và nắm nội dung bài.

- Thuộc lòng các bài học thuộc lòng đã học.

- Làm được các bài tập trong bài đọc hiểu.

II. Các hoạt động học tập:

1. Ôn đọc tiếng:

Các em hãy lấy sách đọc lại các bài tập đọc từ tuần 29 đến tuần 33, trả lời lần lượt các câu hỏi và nêu đại ý bài. Với bài thuộc lòng thì đọc thuộc không nhìn sách.

Lưu ý : Khi trả lời các câu hỏi phải có câu dẫn và trả lời theo cách hiểu chứ không đọc trong sách nhé.

2. Ôn đọc hiểu: Em hãy đọc thầm bài đọc **“ Truyền thuyết ”** và hoàn thành những bài tập bên dưới

**TRUYỀN THUYẾT**

Một bà cụ nặng nhọc lê bước trên phố. Bà cụ đi chân trần trên tuyết. Bà dùng cả hai tay để khép vạt áo đứt hết khuy rồi dừng lại, nép vào đợi xe buýt. Một người đàn ông ăn mặc lịch lãm cũng đứng đợi xe buýt. Ông cố đứng tránh xa bà cụ một chút. Tất nhiên là bà già rồi, chẳng làm hại được ai, nhưng nhỡ bà ấy bị bệnh lây nhiễm thì sao? Một cô gái cũng đứng đợi xe buýt. Cô liên tục liếc xuống chân bà cụ, nhưng cũng không nói gì.

Xe buýt tới, bà cụ nặng nhọc bước lên xe. Bà ngồi trên chiếc ghế ngay sau người lái xe. Người đàn ông và cô gái khi nãy vội vã chạy xuống cuối xe ngồi. Một cậu bé chỉ vào bà cụ và kêu lớn với mẹ:

-Mẹ ơi, bà ấy đi chân đất kìa! Mẹ bảo những ai hư mới đi chân đất đúng không?

Người mẹ hơi ngượng kéo tay con xuống:

-An-đơ-rô, không được chỉ tay vào người khác! – Rồi bà mẹ nhìn ra cửa sổ.

-Bà cụ này chắc phải có con cái trưởng thành rồi chứ! - Một phụ nữ mặc áo choàng lông thì thầm. - Con cái của bà ấy nên cảm thấy xấu hổ mới phải!- Người phụ nữ này cảm thấy mình quả là người tốt vì mình luôn quan tâm đầy đủ đến mẹ mình.

-Đấy, ai cũng phải học cách tiết kiệm tiền. - Một chàng trai ăn mặc bảnh bao thêm vào.- Nếu bà ấy biết tiết kiệm từ khi còn trẻ thì giờ bà ấy đã chẳng nghèo.

Một doanh nhân hào phóng lấy trong túi ra một tờ 10 đô-la, ấn vào bàn tay nhăn nheo của bà cụ, cất cao giọng đầy hãnh diện:

-Đây, biếu bà! Bà nhớ mua đôi giày mà đi!

Ông ta quay về chỗ ngồi, cảm thấy hài lòng và tự hào về hành động của mình lắm.

Xe buýt dừng lại khi tới bến và một cậu bé lên xe. Cậu ngồi ngay sau hàng ghế của bà cụ. cậu nhìn bà cụ đi chân đất rồi lại nhìn sang chân mình. Cậu đang đi một đôi giày cổ lông dành cho trời tuyết, mới tinh và ấm sực. Bỗng cậu cúi xuống và bắt đầu cở giày, cởi tất rồi ngồi xuống sàn xe, bên cạnh bà cụ.

* Bà, cháu có giày đây này!

Nói rồi, cậu ta nhấc đôi bàn chân lạnh cóng, co quắp của bà cụ lên, đi tất và đi giày vào cho bà. Bà cụ sững người rồi khe khẽ gật đầu và nói lời cảm ơn rất nhỏ. Xe buýt dừng, cậu bé chào bà cụ và xuống xe, đi chân không trên tuyết. Những người khác trên xe thò đầu ra cửa sổ, nhìn đôi chân cậu bé, xôn xao bình phẩm:

-Cậu ta làm sao thế nhỉ?

-Một thiên thần chăng?

Theo TRUYỆN NGẮN NƯỚC NGOÀI

**II. Dựa vào nội dung bài đọc, em hãy khoanh tròn vào chữ cái trước câu trả lời đúng hoặc điền từ thích hợp vào chỗ chấm.**

**1. ( 0,5 điểm) Bà cụ đi trên tuyết bằng gì?**

a. Đôi giày cổ lông. b. Đôi dép nhựa. c. Đôi chân trần. d. Đôi giày ba ta.

**2. Người đàn ông lịch lãm đứng tránh xa bà cụ vì ?**

a. Sợ lây nhiễm bệnh từ bà ấy.

b. Sợ bà cụ xin tiền.

c. Không muốn nói chuyện với bà.

d. Sợ phải liên lụy phiền toái từ bà cụ.

**3. Người phụ nữ có con có thái độ như thế nào với bà cụ*?***

a. Cho bà 10 đô-la.

b. Hỏi han về sức khỏe của bà.

c. Phê phán con bà cụ không biết chăm sóc mẹ.

d. Khinh thường bà cụ.

**4. Cách cư xử của chàng trai ăn mặc bảnh bao với bà cụ thế nào?**

a. Là người khi còn trẻ phải tiết kiệm.

b. Chê bai bà cụ không biết tiết kiệm.

c. Khoe khoang mình biết tiết kiệm.

d. Giúp bà cụ một ít tiền và dặn bà phải tiết kiệm.

**5. Cậu bé đã làm gì để giúp bà cụ?**

a. Nói với bà cụ những lời cảm thông, chia sẻ, vuốt ve đôi chân trần của bà.

b. Ngồi xuống sàn xe, đi vào chân bà cụ đôi tất và đôi giày của mình rồi đi chân trần trên tuyết.

c. Lặng lẽ đưa cho bà cụ tiền và không để ai biết.

d. Dìu bà cụ xuống xe và đưa về nhà chăm sóc.

**6. Vì sao mọi người trên xe lại cho rằng cậu bé không phải là người bình thường?**

a. Vì cậu muốn làm cho mọi người thấy là mình tốt bụng.

b. Vì cậu đi chân trần trên tuyết mà không sợ lạnh.

c. Vì cậu không cho bà cụ tiền mà lại cho đôi giày mình đang đi.

d. Vì cậu có một việc làm với bà cụ khác hẳn với những người khác ở trên xe.

**7. Em có cảm nhận gì về nhân vật cậu bé trong câu chuyện?**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

**8. “Một bà cụ nặng nhọc lê bước trên phố. Bà cụ đi chân trần trên tuyết.”Hai câu trên được liên kết với nhau bằng cách nào?**

a. Bằng cách lặp từ ngữ.

b. Dùng từ ngữ nối.

c. Thay thế từ ngữ.

d. Lặp từ và dùng từ nối.

**9. Em hãy điền thêm từ ngữ thích hợp vào chỗ chấm trong câu sau:**

“ ……………………………………………………………….., mọi người đã cầu nguyện bé Tố Uyên mau chóng khỏe lại.”

**10. Em hãy điền từ có tiếng “trẻ” thích hợp vào chỗ trống trong các câu sau:**

a.Thật sung sướng khi được ngắm nhìn nụ cười………………………………..

b.Anh ta quát cậu bé: “ Mày là……………………….thì biết gì mà nói!”. Mọi người quay lại nhìn anh ta với ánh mắt không mấy thiện cảm.

**11. Dấu phẩy trong câu “Bà dùng cả hai tay để khép vạt áo đứt hết khuy rồi dừng lại, nép vào đợi xe buýt*.”* có tác dụng gì?**

a. Ngăn cách các vế câu trong câu ghép.

b. Ngăn cách trạng ngữ với chủ ngữ và vị ngữ.

c. Ngăn cách các bộ phận cùng chức vụ trong câu.

d. Ngăn cách hai câu với nhau.

**12. Em hãy đặt một hoặc hai câu có sử dụng dấu hai chấm nội dung về việc làm từ thiện của mình.**

…………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………..